

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chi tiết một số tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2017-2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 18/TTr-VPĐP ngày 17/02/2017 của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chi tiết một số tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2017-2020, cụ thể như sau:

1. Phân nhóm xã để áp dụng tiêu chí:

a) Nhóm xã khó khăn, gồm: các xã đặc biệt khó khăn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hàng năm; các xã thuộc huyện Đam Rông, các xã nghèo do tỉnh hỗ trợ.

b) Nhóm xã còn lại:

2. Các tiêu chí áp dụng theo nhóm xã:

Số Tiêu chí	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo nhóm xã	
			Xã khó khăn	các xã còn lại
2	Giao thông	2.1. Tỷ lệ đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	100%	100%
		2.2. Tỷ lệ đường trục thôn và đường liên thôn ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	≥50%	≥70%
		2.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa	100% (≥50% cứng hóa)	100% (≥50% cứng hóa)

Số Tiêu chí	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo nhóm xã	
			Xã khó khăn	các xã còn lại
		2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm	≥50% cứng hóa	≥70% cứng hóa
3	Thủy lợi	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động	≥80%	≥80%
6	Cơ sở vật chất văn hóa	6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã	Đạt	Đạt
		6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định (Đảm bảo điều kiện và có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em)	Đạt	Đạt
7	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa	Đạt	Đạt
8	Thông tin và Truyền thông	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính	Đạt	Đạt
		8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet	Đạt	Đạt
		8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn	Đạt	Đạt
		8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành	Đạt	Đạt
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch	Đạt	Đạt

## **Điều 2.**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh) hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các tiêu chí cụ quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Các sở, ban, ngành hướng dẫn các địa phương thực hiện các tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc:

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan hướng dẫn hỗ trợ UBND các xã tổ chức thực hiện các tiêu chí do Trung ương quy định và quy định tại Quyết định này; đảm bảo tiến độ xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các tiêu chí quy định tại Điều 1 Quyết định này để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn của các xã, trước khi trình cấp thẩm quyền xem xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2017-2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chánh Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. *l.nq*

**Nơi nhận:**

- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng điều phối NTM Trung ương;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Các thành viên BCĐ NTM tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm S**